

Số: /QĐ-CHHVN

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng của Cục Hàng hải Việt Nam năm 2024

CỤC TRƯỞNG CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19/11/2015;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 319/QĐ-BGTVT ngày 27/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hàng hải Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 2269/QĐ-BGTVT ngày 08/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số Bộ Giao thông vận tải đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 2434/QĐ-BGTVT ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng Bộ Giao thông vận tải giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 2097/QĐ-BGTVT ngày 06/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Giao thông vận tải (Phiên bản 2.0);

Căn cứ Quyết định số 1706/QĐ-BGTVT ngày 31/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 673/QĐ-BGTVT ngày 27/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Kế hoạch tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin của Bộ Giao thông vận tải giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 885/QĐ-BGTVT ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Kế hoạch chuyển đổi địa chỉ Ipv4 sang Ipv6 cho hệ

thông công nghệ thông tin, Internet của Bộ Giao thông vận tải giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 1031/QĐ-BGTVT ngày 07/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Kế hoạch đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin của Bộ Giao thông vận tải giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 1763/QĐ-BGTVT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Kế hoạch phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng Bộ Giao thông vận tải năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 165/QĐ-CHHVN ngày 05/02/2021 của Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin giai đoạn 2021 – 2025 của Cục Hàng hải Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoa học - Công nghệ và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng của Cục Hàng hải Việt Nam năm 2024 (*sau đây gọi tắt là Kế hoạch*) với những nội dung chính sau đây:

I. MỤC TIÊU

1. Tiếp tục hoàn thiện môi trường pháp lý nhằm thống nhất hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng của ngành hàng hải.

2. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để tăng cường chất lượng cung cấp dịch vụ phục vụ người dân và doanh nghiệp.

3. Cơ bản hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành lĩnh vực hàng hải, triển khai các công nghệ số đáp ứng mục tiêu quản lý nhà nước dựa trên dữ liệu.

4. Bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống công nghệ thông tin của Cục Hàng hải Việt Nam theo phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về Chính phủ số, Chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng cho công chức, viên chức và người lao động.

5. Đầu tư ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý, điều hành giao thông hàng hải phù hợp với xu thế của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Thể chế số

- Rà soát, bổ sung hoàn thiện kịp thời các cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi chuyển đổi số nhanh, bền vững trong ngành hàng hải, tập trung là các chính sách chuyển đổi số để cải cách hành chính (*chuẩn hóa, đơn giản hóa, số hóa quy trình, hồ sơ hành chính; giảm thiểu giấy tờ truyền thống*), bảo đảm nguồn nhân lực, kinh phí cho chuyển đổi số.

2. Hạ tầng số

Nâng cấp, mở rộng hạ tầng công nghệ thông tin, hướng tới hoàn thiện Trung tâm Điều hành thông minh (IOC) của Cục Hàng hải Việt Nam:

- Tiếp tục nâng cấp, mở rộng hạ tầng công nghệ thông tin của các đơn vị trực thuộc.

- Thực hiện các nhiệm vụ, dự án đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin:

- + Hoàn thành thiết lập Đài vệ tinh mặt đất Cospas-Sarsat thế hệ mới Meolut.

- + Mua sắm hệ thống truyền hình trực tuyến từ hiện trường tìm kiếm cứu nạn (tàu SAR 413) về bờ.

- + Thực hiện chuyển đổi địa chỉ IPv4 sang IPv6 cho Hệ thống công nghệ thông tin của Cục Hàng hải Việt Nam.

3. Dữ liệu số

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các CSDL chuyên ngành hàng hải, hướng tới hình thành Trung tâm dữ liệu tập trung của Cục Hàng hải Việt Nam:

- Xây dựng Hệ thống thông tin quản lý kết cấu hạ tầng giao thông hàng hải, xây dựng CSDL quản lý kết cấu hạ tầng giao thông hàng hải.

- Xây dựng CSDL và phần mềm ứng dụng quản lý tìm kiếm, cứu nạn hàng hải.

- Nâng cấp phần mềm quản lý chỉ tiêu thống kê ngành hàng hải.

- Nâng cấp phần mềm kiểm tra tàu biển.

4. Bảo đảm an toàn thông tin

- Kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin đối với Hệ thống công nghệ thông tin của Cục Hàng hải Việt Nam.

- Triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho Hệ thống công nghệ thông tin của Cục Hàng hải Việt Nam.

- Duy trì thường xuyên chuyên mục về an toàn thông tin, chuyển đổi số và Chính phủ số trên Trang thông tin điện tử của Cục Hàng hải Việt Nam.

- Hướng dẫn các giải pháp, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin, đánh giá mức độ an toàn thông tin và các biện pháp cần thực hiện cho cá nhân, cơ quan, tổ chức trực thuộc Cục Hàng hải Việt Nam.

- Xây dựng hồ sơ cấp độ và phương án bảo đảm an toàn thông tin Hệ thống giám sát và điều phối giao thông hàng hải (VTS) của các Cảng vụ hàng hải.

5. Phát triển nguồn nhân lực số

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng cho công chức, viên chức và người lao động của Cục Hàng hải Việt Nam và các đơn vị trực thuộc.

- Xây dựng, triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực đáp ứng các đặc thù của chuyển đổi số lĩnh vực hàng hải.

- Phát triển, đào tạo đội ngũ cán bộ chuyên trách về chuyển đổi số trong cơ quan Cục Hàng hải Việt Nam và các đơn vị trực thuộc.

6. Hợp tác quốc tế về chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Tăng cường hợp tác quốc tế, trao đổi và chia sẻ kinh nghiệm với các đối tác nước ngoài về ứng dụng CNTT, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin, nâng cao nhận thức cho công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Cục Hàng hải Việt Nam về Chuyển đổi số, bảo đảm an toàn thông tin mạng của Cục Hàng hải Việt Nam.

2. Xây dựng các cơ chế, chính sách ưu tiên nguồn kinh phí cho đầu tư ứng dụng CNTT, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin trong ngành hàng hải.

3. Nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ số tiên tiến trong ngành hàng hải như khảo sát hạ tầng giao thông hàng hải bằng công nghệ flycam; quan trắc tự động cảnh báo đảm bảo an toàn công trình bến cảng; quản lý hợp đồng điện tử và trao đổi giá trị bằng công nghệ chuỗi khối (*blockchain*); phân tích, xử lý dữ liệu bằng công nghệ trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, Internet vạn vật, điện toán đám mây ... để triển khai đưa vào ứng dụng phù hợp với đặc thù của ngành hàng hải.

4. Tăng cường hợp tác quốc tế, trao đổi và chia sẻ kinh nghiệm với các đối tác nước ngoài về ứng dụng CNTT, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

5. Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút nguồn nhân lực CNTT; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, kiến thức chuyên môn về ứng dụng CNTT, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng cho công chức, viên chức của Cục Hàng hải Việt Nam.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch bao gồm: nguồn vốn sự nghiệp, vốn đầu tư phát triển và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các phòng tham mưu, đơn vị căn cứ vào nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch (*tại các Phụ lục kèm theo*) để tổ chức thực hiện, bảo đảm yêu cầu về chất lượng, tiến độ. Các phòng, đơn vị được giao chủ trì nhiệm vụ có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện bằng văn bản theo định kỳ hàng Quý, gửi về Cục Hàng hải Việt Nam (*qua Phòng Khoa học – Công nghệ và Môi trường, trước ngày 25 của tháng cuối Quý*).

2. Phòng Tài chính, Phòng Kế hoạch - Đầu tư nghiên cứu, tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách ưu tiên nguồn kinh phí cho đầu tư ứng dụng CNTT, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin trong ngành hàng hải; và tham mưu bố trí kinh phí (*nguồn vốn sự nghiệp, vốn đầu tư phát triển và các nguồn vốn hợp pháp khác*) để thực hiện Kế hoạch.

3. Phòng Khoa học – Công nghệ và Môi trường chủ trì tham mưu, phối hợp với các phòng, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Kế hoạch và tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Cục các khó khăn, vướng mắc và các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Kế hoạch để xem xét, giải quyết.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, các Trưởng phòng tham mưu của Cục Hàng hải Việt Nam và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- PCT Nguyễn Hoàng;
- PCT Hoàng Hồng Giang;
- PCT Nguyễn Đình Việt;
- Trung tâm CNTT (*Bộ GTVT*);
- Các đơn vị trực thuộc;
- Công ty Vishipel;
- Lưu VT, KHCNMT (*03b*).

CỤC TRƯỞNG

Lê Đỗ Mười

PHỤ LỤC I:
KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN PHÁT TRIỂN CHÍNH PHỦ SỐ VÀ BẢO ĐẢM AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG CỦA CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì nghiệp vụ	Đơn vị chủ trì xây dựng hệ thống	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
I	Thế chế số					
1	Rà soát, bổ sung hoàn thiện kịp thời các cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi chuyển đổi số nhanh, bền vững trong ngành hàng hải, tập trung là các chính sách chuyển đổi số để cải cách hành chính, bảo đảm nguồn nhân lực, kinh phí cho chuyển đổi số.	Phòng PC		- Các phòng tham mưu. - Các đơn vị trực thuộc.	Năm 2024	Mục I.1, Phụ lục, Quyết định số 1763/QĐ-BGTVT ngày 29/12/2023.
2	Chuẩn hóa, đơn giản hóa, số hóa quy trình, hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính, giảm thiểu giấy tờ truyền thống.	Phòng PC		- Các phòng tham mưu. - Các đơn vị trực thuộc.	Năm 2024	Mục I.1, Phụ lục, Quyết định số 1763/QĐ-BGTVT ngày 29/12/2023.
3	Chuẩn hóa, đơn giản hóa, số hóa quy trình, hồ sơ quản lý công việc, giảm thiểu giấy tờ truyền thống.	Văn phòng		- Các phòng tham mưu. - Các đơn vị trực thuộc.	Năm 2024	Mục I.1, Phụ lục, Quyết định số 1763/QĐ-BGTVT ngày 29/12/2023.
II	Hạ tầng số					
1	Tiếp tục nâng cấp, mở rộng hạ tầng công nghệ thông tin của các đơn vị trực thuộc.		Các đơn vị trực thuộc	- Phòng: KHĐT, TC, KHCNMT	Năm 2024	
2	Thiết lập Đài vệ tinh mặt đất Cospas-Sarsat thế hệ mới Meolut.			- Phòng KHCNMT. - Phòng KHĐT. - Công ty Vishipel.	Năm 2021 - 2024	Quyết định số 1451/QĐ-BGTVT ngày 05/8/2021.
3	Thực hiện chuyển đổi địa chỉ IPv4 sang IPv6 cho Hệ thống công nghệ thông tin của Cục Hàng hải Việt Nam.			- Phòng KHCNMT. - Công ty Vishipel.	Năm 2022 – 2025	Quyết định số 885/QĐ-BGTVT ngày 19/5/2021
4	Mua sắm hệ thống truyền hình trực tuyến từ hiện trường tìm kiếm cứu nạn (tàu SAR 413) về bờ.			- Trung tâm PHTKCNHHVN - Phòng: KHCNMT, KHĐT, TC.	Năm 2023- 2024	Quyết định số 2045/QĐ-CHHVN ngày 06/12/2023
III	Dữ liệu số					
1	Xây dựng Hệ thống thông tin và CSDL quản	- Phòng KCHTHH.	- Phòng KHCNMT.	- Vụ Kết cấu hạ tầng	Năm 2021 -	Quyết định số

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì nghiệp vụ	Đơn vị chủ trì xây dựng hệ thống	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	lý kết cấu hạ tầng giao thông hàng hải.	- Phòng TC.	- Phòng KHĐT.	giao thông. - Trung tâm CNTT. - Các CVHH, 02 Chi cục HHVN, Vishipel, 02 TCTBĐATHH.	2025	1960/QĐ-BGTVT ngày 12/11/2021
2	Xây dựng CSDL và phần mềm ứng dụng quản lý tìm kiếm, cứu nạn hàng hải.	Trung tâm PHTKCN HHVN	Trung tâm PHTKCN HHVN	- Trung tâm CNTT. - Phòng: KHCNMT, KHĐT, TC; các CVHH, Vishipel.	Năm 2022 – 2025	Mục 6, Phụ lục I, Quyết định số 165/QĐ-CHHVN ngày 05/02/2021
3	Nâng cấp phần mềm quản lý chỉ tiêu thống kê ngành hàng hải (<i>kết nối, tích hợp dữ liệu từ các phần mềm nghiệp vụ thủ tục tàu biển của các Cảng vụ hàng hải</i>).	Phòng VTDVHH	CVHH Tp. Hồ Chí Minh	- Phòng KHCNMT, các phòng tham mưu liên quan. - Các đơn vị trực thuộc.	Năm 2023 - 2025	Mục 19, Phụ lục I, Quyết định số 165/QĐ-CHHVN ngày 05/02/2021
4	Nâng cấp phần mềm kiểm tra tàu biển	Phòng ATANHH	Phòng KHCNMT	- Văn phòng, Phòng TC. - Các Cảng vụ hàng hải.	Năm 2023 – 2025	Mục 4, Phụ lục 1, Quyết định số 165/QĐ-CHHVN ngày 05/02/2021
5	Duy trì, cập nhật CSDL Đăng ký tàu biển và CSDL Quản lý thuyền viên	Phòng TBTV	Phòng KHCNMT	- Phòng: TCCB, VTDVHH. - Các đơn vị trực thuộc.	Hàng năm	
IV	Bảo đảm an toàn thông tin					
1	Kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin đối với Hệ thống công nghệ thông tin của Cục Hàng hải Việt Nam.	Công ty Vishipel	Phòng KHCNMT	- Phòng: KHĐT, TC.	Hàng năm	Mục 13, Phụ lục I, Quyết định số 165/QĐ-CHHVN ngày 05/02/2021
2	Triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho Hệ thống công nghệ thông tin của Cục Hàng hải Việt Nam.	Công ty Vishipel	Phòng KHCNMT	- Phòng: KHĐT, TC.	Thường xuyên	Mục 14, Phụ lục I, Quyết định số 165/QĐ-CHHVN ngày 05/02/2021
3	Duy trì thường xuyên chuyên mục về an toàn thông tin, chuyển đổi số và Chính phủ số trên Trang thông tin điện tử của Cục Hàng hải Việt Nam.	Phòng KHCNMT	- Văn phòng - Công ty Vishipel	Các phòng, đơn vị liên quan.	Thường xuyên	Quyết định số 673/QĐ-BGTVT ngày 27/4/2021
4	Hướng dẫn các giải pháp, kỹ năng bảo đảm	- Phòng KHCNMT.	Công ty Vishipel	Các phòng, đơn vị liên	Thường	Quyết định số

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì nghiệp vụ	Đơn vị chủ trì xây dựng hệ thống	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	an toàn thông tin, đánh giá mức độ an toàn thông tin và các biện pháp cần thực hiện cho cá nhân, cơ quan, tổ chức trực thuộc Cục Hàng hải Việt Nam.	- Văn phòng. - Công ty Vishipel		quan.	xuyên	673/QĐ-BGTVT ngày 27/4/2021
5	Xây dựng hồ sơ cấp độ và phương án bảo đảm an toàn thông tin Hệ thống giám sát và điều phối giao thông hàng hải (VTS) của các Cảng vụ hàng hải		- Các Cảng vụ hàng hải. - Phòng KHCNMT.	Các phòng, đơn vị liên quan	Năm 2023 – 2024	
V	Nhân lực số					
1	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng cho công chức, viên chức và người lao động của Cục Hàng hải Việt Nam và các đơn vị trực thuộc.	Phòng TCCB		- Phòng KHCNMT. - Các phòng tham mưu. - Các đơn vị trực thuộc.	Hàng năm	
2	Xây dựng, triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực đáp ứng các đặc thù của chuyên đổi số lĩnh vực hàng hải.	Phòng TCCB		- Trường CDHHL, Trường CDHHIL.	Năm 2023 – 2025	
3	Phát triển, đào tạo đội ngũ cán bộ chuyên trách về chuyên đổi số trong cơ quan Cục Hàng hải Việt Nam và các đơn vị trực thuộc.	Phòng TCCB		- Phòng KHCNMT. - Các phòng tham mưu. - Các đơn vị trực thuộc.	Hàng năm	
VI	Hợp tác quốc tế về chuyên đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng					
1	Tăng cường hợp tác quốc tế, trao đổi và chia sẻ kinh nghiệm với các đối tác nước ngoài về ứng dụng CNTT, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng	Phòng Hợp tác quốc tế - IMO		- Phòng KHCNMT. - Các phòng tham mưu. - Các đơn vị trực thuộc.	Hàng năm	

PHỤ LỤC II:
KẾ HOẠCH PHỐI HỢP THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN PHÁT TRIỂN CHÍNH PHỦ SỐ VÀ BẢO ĐẢM AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG CỦA CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị phối hợp nghiệp vụ	Đơn vị phối hợp xây dựng hệ thống	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Phối hợp với Trung tâm CNTT triển khai xây dựng các bộ cơ sở dữ liệu nền tảng dùng chung của Bộ GTVT, gồm: kết cấu hạ tầng giao thông, phương tiện, người điều khiển phương tiện và doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực GTVT	- Phòng TBT - Phòng VTDVHH - Phòng KCHTHH - 02 Chi cục HHVN	Phòng KHCNMT	Năm 2024	Mục III.1, Phụ lục, Quyết định số 1763/QĐ-BGTVT ngày 29/12/2023
2	Phối hợp với Trung tâm CNTT xây dựng Trung tâm điều hành thông tin (IOC) và các hệ thống ứng dụng phục vụ chỉ đạo, điều hành, tác nghiệp trên môi trường số của Bộ GTVT.	Văn phòng	Phòng KHCNMT	Năm 2024	Mục III.3, Phụ lục, Quyết định số 1763/QĐ-BGTVT ngày 29/12/2023
3	Phối hợp với Trung tâm CNTT tổ chức diễn tập, bồi dưỡng kiến thức về chuyên đổi số và bảo đảm an toàn, an ninh mạng Bộ Giao thông vận tải năm 2024.	- Phòng KHCNMT - Phòng TCCB		Năm 2024	Mục VI.1, Phụ lục, Quyết định số 1763/QĐ-BGTVT ngày 29/12/2023
4	Phối hợp với Trung tâm CNTT tổ chức thực hiện nâng cấp Hệ thống công nghệ thông tin của Bộ Giao thông vận tải tham gia Cơ chế một cửa quốc gia.	- Phòng Pháp chế - Các Cảng vụ Hàng hải	- Phòng KHCNMT - Các Cảng vụ Hàng hải	Năm 2024	Mục IV.8, Phụ lục, Quyết định số 1763/QĐ-BGTVT ngày 29/12/2023